Người ký: Hoàng Nhưn
Email: nhunh.dakdoa@gialai.gov.vn
Cơ quan: Huyện Đak Đoa, Tỉnh Gia Lai
Thời gian ký: 24.07.2017 16:11:46 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAK ĐOA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 234 /BC-UBND	*Đak Đoa, ngày 24 tháng 7 năm 2017*

BÁO CÁO
Kết quả công tác giảm nghèo 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2017 trên địa bàn huyện

Thực hiện văn bản số 521/SLĐTBXH-BTXH ngày 26/5/2017 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, về việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra và giám sát, đánh giá chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả công tác giảm nghèo 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2017 trên địa bàn huyện, như sau:

Phần thứ nhất:
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC GIẢM NGHÈO 6 THÁNG ĐẦU NĂM

I. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành:

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác giảm nghèo, UBND huyện luôn được sự quan tâm của cấp uỷ Đảng, Chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể trong công tác giảm nghèo. Sự quan tâm đó được thể hiện bằng Nghị quyết lãnh đạo của Huyện ủy, sự chỉ đạo triển khai đồng bộ giữa phát triển kinh tế với thực hiện các chính sách an sinh xã hội; phối hợp đồng bộ giữa chính sách giảm nghèo với hỗ trợ vốn vay giải quyết việc làm, hỗ trợ về nhà ở, chương trình nước sạch, khuyến nông, khuyến lâm, đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn.

Thực hiện Công văn số 59/LĐTBXH-BTXH ngày 20/01/2017 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai về việc xây dựng kế hoạch giảm nghèo và đăng ký chỉ tiêu giảm nghèo năm 2017, UBND huyện chỉ đạo các cơ quan có liên quan, UBND các xã, thị trấn thực hiện rà soát, đánh giá khả năng phấn đấu vươn lên của các hộ nghèo, cận nghèo và đăng ký số lượng hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo trong năm 2017.

Thực hiện Công văn số 1431/LĐTBXH-BTXH ngày 29/12/2016 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai về việc báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TU, UBND huyện đã báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TU ngày 08/3/2007 của Tỉnh ủy về việc tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động xóa đói, giảm nghèo, định canh định cư giai đoạn 2007-2010 và định hướng đến năm 2020 trên địa bàn huyện.

Thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 12/4/2017 của Tỉnh ủy Gia Lai (khóa XV) *về giảm nhanh và bền vững tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2017-2020 và định hướng đến năm 2025,* Phòng đã tham mưu cho UBND huyện ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 12/4/2017 của Tỉnh ủy Gia Lai (khóa XV) *về giảm nhanh và bền vững tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2017-2020 và định hướng đến năm 2025* trên

địa bàn huyện. Phấn đấu đến cuối năm 2020 và 2025 toàn huyện tỷ lệ hộ nghèo giảm còng dưới 7%).

II. Kết quả thực hiện các chương trình, chính sách giảm nghèo

Trên cơ sở các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh và số hộ nghèo, cận nghèo sau rà soát cuối năm 2016, huyện đã chỉ đạo các ngành, địa phương xây dựng kế hoạch giảm nghèo năm 2017 và tổ chức triển khai thực hiện công tác giảm nghèo đảm bảo kịp thời, đúng quy định hỗ trợ về công tác truyền thông, hỗ trợ về y tế, giáo dục, dạy nghề, hỗ trợ tiền điện, hỗ trợ vay vốn…

1- Về công tác truyền thông của hoạt động giảm nghèo: UBND huyện chỉ đạo Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan như Phòng Văn hóa - Thông tin; Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước dành cho người nghèo, cận nghèo thông qua các phương tiện truyền thông, báo đài, loa truyền thanh, các lớp tập huấn, các cuộc họp ở khu dân cư để không ngừng nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể, nhất là đội ngũ cán bộ trực tiếp thực hiện công tác giảm nghèo và các tầng lớp nhân dân. Đồng thời, qua đó tạo điều kiện để Mặt trận, các đoàn thể và nhân dân có thể tham gia hưởng ứng cũng như giám sát công tác giảm nghèo hiệu quả hơn.

2- Hỗ trợ về y tế: Tham mưu cho UBND huyện phê duyệt kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2016 làm cơ sở thực hiện các chế độ, chính sách cho các đối tượng người nghèo, cận nghèo năm 2017. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã in và cấp phát cho 3.657 hộ nghèo, 1.651 hộ cận nghèo. Thẩm định, tham mưu quyết định phê duyệt danh sách cấp thẻ BHYT *(thẻ có giá trị sử dụng từ 1/6 đến 31/12/2017)* cho 12.707 người thuộc hộ nghèo; 2.229 người thuộc hộ cận nghèo (đối tượng cận nghèo được NSNN đóng 100%: 2.024 thẻ; đối tượng cận nghèo được NSNN hỗ trợ đóng 70%: 205 thẻ).

3- Hỗ trợ về giáo dục: Con em thuộc hộ nghèo, cận nghèo đang đi học các cấp học phổ thông, trung cấp, cao đẳng, đại học được cấp giấy chứng nhận hộ nghèo và xác nhận hộ cận nghèo để được Nhà nước miễn, giảm, hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2016 của Chính phủ. Theo đó, trẻ em mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo được miễn đóng học phí và hỗ trợ chi phí với mức 100.000 đồng/học sinh/ tháng để mua sách vở và các đồ dùng học tập khác.

4- Hỗ trợ về nhà ở: UBND huyện chỉ đạo Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với các cơ quan liên quan, chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền, phổ biến Quyết định 33/2015/QĐ-TTg ngày 10/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định 455/QĐ-UBND ngày 6/7/2016 của UBND tỉnh Gia Lai đến các tầng lớp nhân dân, nhất là các đối tượng liên quan; tuy nhiên, việc thực hiện vay vốn làm nhà của các hộ nghèo còn ít so với chỉ tiêu được phê duyệt (đã có 12/219 hộ vay vốn làm nhà).

Thực hiện Công văn số 619/SLĐTBXH-BTXH ngày 16/6/2017 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai về việc đề nghị rà soát danh sách hộ nghèo khó khăn về nhà ở theo Quyết định 33/2015/QĐ-TTg, UBND huyện ban

hành văn bản chỉ đạo UBND các xã,thị trấn tiếp tục tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các hộ nghèo đã được phê duyệt đăng ký vay vốn thực hiện vay vốn để cải thiện nhà ở; vận động các tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư tham gia hỗ trợ, giúp đỡ làm nhà ở cho các hộ nghèo đã được vay vốn; rà soát lập danh sách các hộ đã được phê duyệt đăng ký vay vốn không có nhu cầu và danh sách các hộ nghèo thuộc đối tượng đăng ký vay vốn bổ sung trên địa bàn huyện báo cáo Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai. Qua rà soát đã có 118 hộ không còn nhu cầu vay vốn, 19 hộ bổ sung mới có nhu cầu vay vốn.

5- Hỗ trợ vay vốn cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, cho vay giải quyết việc làm: Thực hiện chương trình dự án Quốc gia về vay vốn ưu đãi, tạo công ăn việc làm cho người nghèo, Ban chỉ đạo giảm nghèo cùng với Ngân hàng chính sách xã hội huyện đã tổ chức triển khai giải quyết cho trên 512 lượt hộ nghèo vay vốn, doanh số cho vay là 16.455 triệu đồng, đã giải quyết cho 03 học sinh, sinh viên cận nghèo vay vốn với tổng số tiền trên 18,750 triệu đồng. Nhìn chung việc thực hiện các chính sách tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo, học sinh, sinh viên đã góp phần tạo điều kiện cho hộ nghèo phấn đấu vươn lên thoát nghèo. Việc mở rộng đến từng thôn, làng tạo thuận lợi trong công tác cho vay, quản lý cũng như thu hồi vốn; nguồn vốn dồi dào cộng với nhiều chương trình tín dụng được triển khai đã đáp ứng được hầu hết nhu cầu vay vốn của các hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.

6- Hỗ trợ tiền điện: Thực hiện chi trả hỗ trợ tiền điện theo Quyết định 60/2014/QĐ-TTg ngày 30/10/2014 về định tiêu chí hộ chính sách xã hội được hỗ trợ tiền điện và Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2014 của Bộ Tài chính quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan liên quan, UBND các xã, phường lập danh sách đề nghị hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội không nghèo quý IV năm 2016 và quý I năm 2017 cho các đối tượng.

7- Ngoài ra, trong 6 tháng đầu năm 2017, huyện đã chỉ đạo các cơ quan liên quan, UBND các xã, thị trấn rà soát hộ thiếu đói trong dịp tết Nguyên đán Đinh Dậu và giáp hạt năm 2017 để hỗ trợ kịp thời. Đã tiếp nhận và cấp phát 29.205 kg gạo hỗ trợ cứu đói cho 492 hộ với 1.947 khẩu.

8. Một số chương trình phối hợp với Mặt trận, các đoàn thể và các doanh nghiệp trên địa bàn trong công tác giảm nghèo.

Mặt trận phối hợp với các đoàn thể, các cơ quan, ban ngành của huyện tiếp tục thực hiện có hiệu quả cuộc vận động *"Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững"*, làm tốt công tác tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số nâng cao nhận thức để thay đổi nếp nghĩ, cách làm hay; bỏ dần những tập quán lạc hậu; phổ biến kiến thức, cách thức làm ăn, áp dụng khoa học kỹ thuật phục vụ cho sản xuất, chăn nuôi, nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững.

III. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được

Việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo được sự quan tâm của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, mặt trận các đoàn thể. Các cấp ủy Đảng, Chính quyền ngày càng quan tâm hơn đối với công tác giảm nghèo, các chỉ

tiêu giảm nghèo được đưa vào Nghị quyết cấp ủy, Hội đồng nhân dân các cấp. Trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong công tác giảm nghèo đã có sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan trong hệ thống chính trị.

Các chế độ, chính sách được triển khai thực hiện toàn diện, kịp thời, đảm bảo quy định. Thông qua các đề án, chương trình, kế hoạch giảm nghèo, Mặt trận và các tổ chức đoàn thể các cấp ngày càng phát huy vai trò của mình, tạo được phong trào trong công tác giảm nghèo, tạo được sự lan tỏa sâu rộng, thu hút sự tham gia không chỉ của cả hệ thống chính trị các cấp mà còn thu hút được sự tham gia tích cực của các doanh nghiệp, cộng đồng các tầng lớp nhân dân trên địa bàn. Việc xây dựng Quỹ *"Ngày vì người nghèo"* được hưởng ứng tích cực và sử dụng ngày càng hiệu quả. Bên cạnh các chủ trương, chính sách của Nhà nước, Ban Vận động Quỹ *"Ngày vì người nghèo"* các cấp còn triển khai nhiều biện pháp, hỗ trợ trực tiếp đến người dân như cho vay vốn hỗ trợ sản xuất, mua bán nhỏ, dạy nghề, giải quyết việc làm tạo điều kiện thuận lợi cho hộ nghèo nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống góp phần nâng cạo hiệu quả giảm nghèo và từng bước đi vào bền vững.

Các chương trình, dự án phát triển kinh tế, xã hội của Trung ương, tỉnh, huyện đã dành tỷ lệ vốn nhất định để hỗ trợ trực tiếp đến người dân như khuyến nông, khuyến lâm, hỗ trợ sản xuất, vay vốn… tạo điều kiện để các dự án có thể phát huy hiệu quả lâu dài, qua đó giúp cho nhân dân trong huyện nói chung và hộ nghèo nói riêng tiếp cận các nguồn vốn đầu tư, hỗ trợ và các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất làm cơ sở cho công tác giảm nghèo ngày một bền vững.

Chủ trương cho vay ưu đãi hộ nghèo, cận nghèo thiếu vốn sản xuất đã kích thích sản xuất phát triển, nhiều hộ đã vươn lên thoát nghèo. Các chương trình, dự án lồng ghép đã góp phần đáng kể trong quá trình thực hiện chương trình giảm nghèo; người nghèo được hỗ trợ chi phí khám chữa bệnh, hỗ trợ học phí… Ngoài ra, hàng năm ngân sách địa phương đã kịp thời cứu trợ thường xuyên, đột xuất, cứu đói trong thời gian giáp hạt không để người dân thiếu đói, tạo được sự ổn định về đời sống dân sinh trên địa bàn.

2. Hạn chế, tồn tại

Công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh nhằm nâng cao nhận thức, tạo điều kiện để người nghèo, cận nghèo tiếp cận với các chế độ, chính sách an sinh xã hội tuy được quan tâm nhưng chưa thật sự sâu rộng do đó ít nhiều hạn chế đến sự thúc đẩy, động viên tự vươn lên thoát nghèo trong một bộ phận dân cư.

Công tác tổng hợp theo dõi các chính sách, chương trình, dự án của cấp trên liên quan đến công tác giảm nghèo để tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đôi lúc còn chưa kịp thời.

3. Nguyên nhân của các hạn chế

Các chế độ, chính sách đối với người nghèo, cận nghèo tương đối nhiều, liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực.

Hạ tầng sản xuất, đời sống ở vùng ven, các làng đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn, cơ cấu lao động chủ yếu là nông nghiệp khó chuyển dịch. Trình độ dân trí của một bộ phận người dân còn thấp, nhất là người đồng bào dân tộc thiểu số

nên cơ hội có việc làm, nâng cao thu nhập còn hạn chế. Một bộ phận người nghèo có tư tưởng ỷ lại, trông chờ vào sự đầu tư, hỗ trợ của Nhà nước.

Phần thứ hai:
MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2017

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung:

Thực hiện đồng bộ các chính sách của Nhà nước, huy động các nguồn lực đầu tư, hỗ trợ giải quyết các thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản để cải thiện đời sống, tạo điều kiện cho hộ nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững, hạn chế thấp nhất tình trạng tái nghèo. Ưu tiên đầu tư, hỗ trợ các xã, thị trấn khó khăn, có tỷ lệ hộ nghèo cao trên 19%, hộ nghèo là người dân tộc thiểu số và hộ nghèo có thành viên là đối tượng bảo trợ xã hội, duy trì không có hộ nghèo là người có công với cách mạng.

2. Mục tiêu cụ thể:

Căn cứ kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo năm 2016 theo Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều cho giai đoạn 2016 - 2020. Phấn đấu năm 2017 giảm từ 2 - 3% hộ nghèo các làng đặc biệt khó khăn, các xã đặc biệt khó khăn và các xã có tỷ lệ hộ nghèo trên 19% trở lên số hộ giảm nghèo phải đạt 5-6% trong tổng số hộ toàn huyện, cụ thể giảm 639 hộ.

II. Nhiệm vụ và giải pháp:

Trong 6 tháng cuối năm 2017, UBND huyện chỉ đạo các ngành có liên quan, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Nhiệm vụ:

- Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và nhân dân trong công tác giảm nghèo; làm chuyển biến, thay đổi nhận thức trông chờ, ỷ lại, đồng thời khích lệ ý chí tự giác phấn đấu vươn lên thoát nghèo. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách của Đảng và Nhà nước đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo và các chế độ an sinh xã hội.

- Kiện toàn bộ máy làm công tác giảm nghèo từ huyện đến xã, thị trấn, đảm bảo vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền, phát huy vài trò của Mặt trận và các đoàn thể, tổ chức xã hội trong tổ chức triển khai thực hiện, đánh giá, giám sát thực các chương trình đảm bảo hiệu quả, đúng mục tiêu, đúng đối tượng.

- Giải quyết các chế độ chính sách cho hộ nghèo, cận nghèo một cách kịp thời, đúng đối tượng thụ hưởng, tránh trường hợp trùng, sai, sót đối tượng.

- Thực hiện đầy đủ các chương trình giảm nghèo, tạo điều kiện cho người nghèo phát triển sản xuất, ổn định cuộc sống vươn lên thoát nghèo. Tập trung giải quyết hỗ trợ về vốn sản xuất, hỗ trợ về nhà ở, bảo hiểm y tế, nước sinh hoạt, thuỷ lợi, hỗ trợ giống cho trồng trọt và chăn nuôi... Trước hết ưu tiên giải quyết cho những hộ đăng ký thoát nghèo trong năm 2017. Đối với hộ nghèo khó khăn về nhà ở không có khả năng tự khắc phục được, hàng năm xã, thị trấn xây dựng kế hoạch để tiếp tục giải quyết vấn đề nhà ở theo Quyết định 33/2015/QĐ-TTg ngày 10/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục phát huy kết quả đạt được trong năm 2016, đến cuối năm 2017 toàn huyện duy trì không có hộ nghèo thuộc diện chính sách người có công. Hàng năm ưu tiên hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng ở các xã khó khăn, có đủ công trình hạ tầng thiết yếu, các xã xây dựng nông thôn mới trong năm 2017. Tiếp tục tham mưu cho UBND huyện ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 12/4/2017 của Tỉnh ủy Gia Lai (khóa XV) *về giảm nhanh và bền vững tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2017-2020 và định hướng đến năm 2025* trên địa bàn huyện.

- Gắn kết công tác giảm nghèo với các dự án khuyến nông, khuyến lâm ưu tiên hộ nghèo, cận nghèo được tham gia, hưởng lợi từ các dự án trên địa bàn các xã, thị trấn. Thực hiện bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất, kinh doanh, kinh tế hộ gia đình và khả năng tiếp cận thị trường tiêu thụ sản phẩm.

- Ưu tiên cho người nghèo, cận nghèo được đào tạo nghề, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố hỗ trợ về vật chất, công cụ sản xuất, tiếp nhận lao động tại chỗ vào làm việc.

- Tạo cơ hội, điều kiện cho người nghèo tiếp cận, tham gia thụ hưởng các chính sách xã hội, dịch vụ về y tế, về giáo dục - đào tạo, về văn hoá, dân số - kế hoạch hóa gia đình và trẻ em...

- Tăng cường đầu tư các nguồn lực cho giảm nghèo, tập trung đầu tư các nguồn lực thông qua việc lồng ghép thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện theo từng vùng, từng địa bàn xã, thị trấn.

- Cùng với các chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước, sự nỗ lực của chính bản thân hộ nghèo, hộ cận nghèo, Ủy ban nhân dân, Mặt trận và các đoàn thể ở xã, thị trấn vận động các các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm trên địa bàn để cùng chung tay góp sức với địa phương giúp đỡ, hỗ trợ trực tiếp hoặc gián tiếp đối với hộ nghèo, cận nghèo về vật chất, giải quyết việc làm và các phương tiện sản xuất khác nhằm tạo điều kiện cho người nghèo ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo bền vững.

2. Giải pháp thực hiện:

2.1. Nhóm giải pháp thực hiện chính sách của Đảng và Nhà nước đối với hộ nghèo, cận nghèo, cần tập trung vào các chính sách sau:

- Thực hiện chính sách tín dụng đối với hộ nghèo, cận nghèo. Giải quyết cho 100% hộ nghèo, cận nghèo có nhu cầu vay vốn được vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội để sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ.

- Thực hiện tốt công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm gắn với chương trình cho vay giải quyết việc làm cho người lao động, ưu tiên cho nhóm hộ nghèo, cận nghèo. Ưu tiên giải quyết đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án *"đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020"* cho người nghèo, người cận nghèo đối với các xã.

- Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo Quyết định 33/2015/QĐ-TTg ngày 10/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo tiêu chuẩn về

nhà ở theo quy định và Quyết định 455/QĐ-UBND ngày 6/7/2016 của UBND tỉnh Gia Lai.

- Thực hiện tốt chính sách về y tế cho người nghèo, cận nghèo, đảm bảo các hộ nghèo, cận nghèo được tham gia bảo hiểm y tế, khám chữa bệnh theo quy định của Luật Bảo hiểm Y tế, Luật Khám chữa bệnh và các quy định khác của Nhà nước.

- Thực hiện tốt chính sách về giáo dục cho người nghèo, cận nghèo, đảm bảo cho người nghèo, cận nghèo được miễn, giảm, vay vốn hỗ trợ chi phí học tập và các chế độ khác do Nhà nước quy định.

- Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ tiền điện cho người nghèo và hộ chính sách xã hội theo Quyết định số 60/2014/QĐ-TTg ngày 30/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí hộ chính sách xã hội được hỗ trợ tiền điện và Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2014 của Bộ Tài chính quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội.

- Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nhà ở, nước sinh hoạt cho người nghèo và người nghèo là người dân tộc thiểu số theo Quyết định 755/QĐ-TTg ngày 20/5/20113 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định khác của Nhà nước và các chính sách khác về đất đai.

2.2. Nhóm giải pháp hỗ trợ của địa phương và cộng đồng dân cư:

- Tăng cường vận động xây dựng Quỹ "Ngày vì người nghèo" để bổ sung nguồn lực hỗ trợ cho Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo. Khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp, tổ chức, cộng đồng dân cư tham gia hỗ trợ các đối tượng người nghèo, cận nghèo về vật chất, tinh thần để người nghèo có điều kiện vươn lên thoát nghèo, đặc biệt đối với các hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội.

- Ngoài nguồn lực từ ngân sách Nhà nước, tranh thủ huy động các nguồn lực từ cộng đồng xã hội, đoàn thể, các doanh nghiệp, người dân hỗ trợ về kỹ thuật và tài chính trong công tác giảm nghèo, an sinh xã hội, y tế, giáo dục và đào tạo nhằm góp phần hỗ trợ cho các hộ nghèo có điều kiện thoát nghèo bền vững.

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch giảm nghèo gắn kết, lồng ghép với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đầu tư phát triển kinh tế, xây dựng cơ sở hạ tầng gắn với các chính sách an sinh xã hội.

- Các hộ nghèo sản xuất nông, lâm nghiệp được ưu tiên trong chuyển giao khoa học kỹ thuật và hướng dẫn cách làm ăn.

- Thực hiện các biện pháp giải quyết việc làm đạt chỉ tiêu năm 2017 là 1.500 lao động trở lên. Đề nghị các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tiếp nhận lao động tại chỗ vào làm việc, ưu tiên lao động là người nghèo và cận nghèo.

- Tạo điều kiện thuận lợi để các hộ nghèo, cận nghèo được miễn, giảm các khoản đóng góp ở địa phương để các đối tượng này an tâm tập trung lao động, sản xuất tăng thu nhập ổn định cuộc sống.

- Hàng năm, huyện tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác giảm nghèo, chính sách đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho 100% cán bộ xã, phường, điều tra viên phụ trách công tác giảm nghèo.

3. Kiến nghị, đề xuất

Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn cụ thể thực hiện Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15/10/2002 *về việc khám, chữa bệnh cho người nghèo* và Quyết định 14/2012/QĐ-TTg ngày 01/3/2012 *về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về khám, chữa bệnh cho người nghèo* trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác giảm nghèo 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2017 trên địa bàn huyện./.

Nơi nhận:
- Ban chỉ đạo Giảm nghèo tỉnh (b/c);
- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (b/c);
- Sở Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Thường trực Huyện uỷ (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQ và các đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Thành viên BCĐ giảm nghèo huyện;
- Đảng ủy các xã, thị trấn;
- Ban chỉ đạo Giảm nghèo các xã, thị trấn;
- Lưu: VT-VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Nhưn